

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2017/DSST - HNGĐ
Ngày 07/9/2017
V/v “xin ly hôn giữa anh
Thuan và chị Han”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TỈNH NAM ĐỊNH**

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Công;
2. Ông Nguyễn Hữu Tinh .

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Quang Huy - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc Thuan, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Phan Thị Đức Han, sinh năm 1987;

Địa chỉ: thôn Đ, xã MT, huyện M, tỉnh N.

Anh Thuan, chị Han vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, anh Trần Ngọc Thuan trình bày:

Tôi kết hôn với chị Phan Thị Đức Han có đăng ký kết hôn tại xã A, huyện Q, tỉnh T vào ngày 27/4/2007.

Cuộc sống chung của vợ chồng lúc đầu bình thường, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính tình không hợp, vợ chồng cãi chửi nhau. chúng tôi đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc giải quyết cho tôi đ- ợc ly hôn chị Phan Thị Đức Han.

Về con chung: chúng tôi có hai con chung là Trần Khánh L, sinh ngày 26/11/2007 và Trần Khánh H, sinh ngày 25/4/2013. Khi ly hôn tôi đồng ý để cô Phan Thị Đức Han nuôi cháu L, Tôi nuôi cháu H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị Đức Han trình bày: Về thời gian địa điểm kết hôn, về mâu thuẫn vợ chồng như anh Thuan trình bày. Nay tình cảm vợ chồng không còn, anh Thuan xin ly hôn, tôi đồng ý ly hôn. Về con chung chúng tôi thỏa thuận tôi nuôi cháu L, anh Thuan nuôi cháu H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Tôi đề nghị Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng.

Các tài liệu, chứng cứ không phải chứng minh:

- Giấy đăng ký kết hôn.
- Chứng minh th- nhân dân.
- Giấy khai sinh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến đề nghị, quan điểm giải quyết của anh Trần Ngọc Thuan và chị Phan Thị Đức Han, Hội đồng xét xử nhận định:

[2]Quan hệ hôn nhân giữa, anh Trần Ngọc Thuan và chị Phan Thị Đức Han là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống của anh, chị không có hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng. Anh chị không còn quan hệ gì với nhau, thể hiện mâu thuẫn của anh Thuan, chị Han đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cho anh Thuan và chị Han ly hôn là phù hợp pháp luật, phù hợp với thực tế. Nay anh Thuan yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ pháp luật, phù hợp quy định của luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: anh Trần Ngọc Thuan và chị Phan Thị Đức Han có hai con chung là Trần Khánh L, sinh ngày 26/11/2007 và Trần Khánh H, sinh ngày 25/4/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Phan Thị Đức Han nuôi cháu L, Tôi nuôi cháu H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Thỏa thuận của anh chị đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Thuan không yêu cầu tòa án giải quyết, chị Han yêu cầu tòa án chia tài sản chung của vợ chồng. Tòa án đã thông báo cho chị Han phải nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản nhưng chị Han không nộp do vậy tòa án không giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của chị.

[5] Anh Trần Ngọc Thuan vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt. Chị Phan Thị Đức Han vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa

án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án xét xử vắng mặt chỉ là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Thuan phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Xin ly hôn” của anh Trần Ngọc Thuan.

Căn cứ vào Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, 81, 82;; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Xử lý hôn giữa anh Trần Ngọc Thuan và chị Phan Thị Đức Han.

2. Về con chung: Giao chị Han trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Khánh L, sinh ngày 26/11/2007 đến khi trưởng thành, tự lập được. Giao anh Thuan trực tiếp tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Khánh H, sinh ngày 25/4/2013 đến khi trưởng thành, tự lập được. Anh Thuan, chị Han không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Thuan phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đ- ọc đối trừ tiền tạm ứng án phí anh Thuan đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh T theo biên lai số AA/2014/0003235 ngày 03/4/2017.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Trần Ngọc Thuan, chị Phan Thị Đức Han đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THA dân sự: 01 bản;
- UBND xã Mỹ Tân 01 bản;
- Các đ- ơng sự: 02 bản
- L- u hồ sơ vụ án: 02 bản;
- L- u VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Biên

